ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 73 /KH-UBND	*Bình Định, ngày 22 tháng 06 năm 2021*

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Quyết định số 343/QĐ-TTg ngày 12/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 17/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Ban hành Danh mục xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết các Luật được Quốc hội Khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10;

Để triển khai Luật Bảo vệ môi trường kịp thời, đồng bộ thống nhất và hiệu quả, UBND tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường với các nội dung như sau:

I. Mục đích yêu cầu:

1. Mục đích:

a) Tuyên truyền, phổ biến Luật Bảo vệ môi trường đến nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm công tác bảo vệ môi trường; nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân trong việc tuân thủ Luật Bảo vệ môi trường.

b) Rà soát ban hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh, UBND tỉnh để ban hành, triển khai đồng bộ trên địa bàn tỉnh.

c) Xác định cụ thể nội dung, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

2. Yêu cầu:

a) Các công việc được xây dựng có nội dung, tiến độ, lộ trình thực hiện cụ thể, đảm bảo việc thực thi Luật Bảo vệ môi trường đồng bộ, thống nhất.

b) Có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên hiệu quả giữa các cấp, ngành, đơn vị trong tổ chức thực hiện Luật Bảo vệ môi trường.

c) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các doanh nghiệp thực hiện công tác bảo vệ môi trường, người dân trên địa bàn tỉnh nắm bắt được rõ vai trò, trách nhiệm về bảo vệ môi trường theo quy định.

d) Thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

II. Nội dung

1. Tổ chức tuyên truyền, tập huấn Luật Bảo vệ môi trường

a) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức biên soạn tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản dưới Luật đến cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, các doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý cấp tỉnh về bảo vệ môi trường.

Thời gian thực hiện: Quý II, III, IV năm 2021.

b) UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, tập huấn Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản dưới Luật đến cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, xã, các doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý cấp huyện, xã về bảo vệ môi trường; chỉ đạo UBND cấp xã thông tin, tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường rộng rãi đến người dân trên địa bàn.

Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2021.

c) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên thông tin, tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường rộng rãi đến các hội viên, người dân trên địa bàn.

Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2021.

2. Tổ chức rà soát và tham mưu xây dựng văn bản quy định chi tiết các nội dung của Luật Bảo vệ môi trường theo phân cấp UBND tỉnh.

a) Các sở, ban, ngành liên quan rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công không còn phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020 để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới.

Thời gian thực hiện: Quý II, III năm 2021.

b) Các sở, ban, ngành liên quan rà soát, tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường (Danh mục các Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh phải ban hành nhằm quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020 tại phụ lục kèm theo).

Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2021 và năm 2022.

III. Tổ chức thực hiện

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi quản lý:

- Chỉ đạo, vận động cán bộ, hội viên, công chức, viên chức, người lao động và cộng đồng dân cư triển khai nghiêm túc các quy định của Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020; chủ động triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; định kỳ báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) kết quả triển khai thực hiện (trong báo cáo định kỳ hàng năm của đơn vị).

- Xây dựng, trình HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020 theo nhiệm vụ được phân công.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì xây dựng các tài liệu, nội dung tuyên truyền, phổ biến Luật Bảo vệ môi trường, thông tin đến các sở, ban, ngành, hội đoàn thể, các cơ quan truyền thông và UBND các huyện, thị xã, thành phố để triển khai công tác tuyền truyền, phổ biến, thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

- Tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo.

3. Sở Tư pháp

Rà soát tiến độ, loại hình văn bản yêu cầu tại mục 2, phần II của Kế hoạch này, bổ sung vào danh mục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định. Phối hợp, hướng dẫn các sở, ban, ngành trong việc soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

4. Sở Tài chính xem xét, hướng dẫn các cơ quan liên quan bố trí kinh phí từ nguồn chi sự nghiệp bảo vệ môi trường và các nguồn khác theo quy định của pháp luật để thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Thực hiện các chương trình tuyên truyền nội dung của Luật Bảo vệ môi trường. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao các huyện, thị xã, thành phố truyền thông nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội về các quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

6. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bình Định

Xây dựng các bản tin, phóng sự chuyên đề để phổ biến Luật Bảo vệ môi trường, thông tin về các hoạt động bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh, nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân trong việc tuân thủ Luật Bảo vệ môi trường. Thực hiện các chương trình, mục tin riêng tuyên truyền nội dung của Luật Bảo vệ môi trường và các hoạt động bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các hội, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ, CVVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K10.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

Số: 73/KH-UBND
Thời gian ký: 22/06/2021 13:48:00 +07:00

Phụ lục:
Danh mục xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2021 của UBND tỉnh Bình Định)

STT	Điều, khoản của Luật Bảo vệ môi trường	Quy định chi tiết	Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện		Thời gian trình
			Đã giao theo Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 17/3/2021	Giao bổ sung	
I.	**Nội dung quy định UBND cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành theo Quyết định số 343/QĐ-TTg 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ**				
01	Điểm a khoản 3 Điều 14	Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí cấp tỉnh.		- Chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường - Phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 11/2021
02	Điểm c khoản 5 Điều 51	Quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung.	- Chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư - Phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp huyện		Tháng 11/2021

03	Điểm b, c khoản 6 Điều 52	- Quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường đối với cụm công nghiệp. - Lộ trình di dời dân cư sinh sống (nếu có) ra khỏi cụm công nghiệp.	- Chủ trì: Sở Công Thương - Phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp huyện	- Chủ trì: Sở Công Thương - Phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 11/2021
04	Khoản 6 Điều 53	Lộ trình thực hiện đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và kho tàng (đối tượng cụ thể quy định tại Khoản 2 Điều 53) đang hoạt động trên địa bàn không đáp ứng khoảng cách an toàn về môi trường.		- Chủ trì: Sở Xây dựng - Phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 11/2021
05	Điểm c khoản 2 Điều 58	Ban hành, hướng dẫn áp dụng cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động xử lý chất thải, xây dựng cảnh quan, bảo vệ môi trường nông thôn.	- Chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường - Phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp huyện		Tháng 11/2021
06	Khoản 6 Điều 62	Quy định về việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế phù hợp với điều kiện của địa phương; chịu trách nhiệm thực hiện quản lý các chất ô nhiễm liên quan đến các vấn đề về bệnh tật và sức khỏe con người trên địa bàn	- Chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường - Phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp huyện		Tháng 11/2021

07	Khoản 6 Điều 64	Chất thải từ hoạt động cải tạo, phá dỡ công trình xây dựng của hộ gia đình, cá nhân tại đô thị phải được thu gom và chuyển giao cho cơ sở có chức năng xử lý theo quy định của UBND cấp tỉnh	- Chủ trì: Sở Xây dựng - Phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp huyện		Tháng 11/2021
08	Khoản 8 Điều 64	Quy định việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng và quy hoạch địa điểm đổ chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước			
09	Khoản 6 Điều 65	Quy định khu vực, địa điểm đổ thải, nhận chìm đối với vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa và đường biển; có giải pháp phân luồng giao thông, kiểm soát ô nhiễm môi trường nhằm hạn chế ô nhiễm môi trường không khí đối với đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I	- Chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường - Phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp huyện		Tháng 11/2021
10	Khoản 7 Điều 72	Quy định về quản lý chất thải và thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động quản lý chất thải theo quy định của pháp luật	- Chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường - Phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp huyện		Tháng 11/2021 (Trong trường hợp chưa đủ cơ sở để xây dựng quy định, trình UBND tỉnh chậm nhất trước ngày 31/12/2023)
11	Khoản 2 Điều 75	Quyết định việc phân loại cụ thể chất thải rắn sinh hoạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều này trên địa bàn theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường; có chính sách khuyến khích việc phân loại riêng chất thải nguy hại trong chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân			
12	Khoản 6 Điều 75	Việc phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải cồng kềnh được thực hiện theo quy định của UBND cấp tỉnh			

13	Khoản 6 Điều 79	Quy định chi tiết về quản lý chất thải rắn sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn; quy định giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt; quy định cụ thể hình thức và mức kinh phí hộ gia đình, cá nhân phải chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt dựa trên khối lượng hoặc thể tích chất thải đã được phân loại			
14	Khoản 4 Điều 77	Việc vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt phải thực hiện theo tuyến đường, thời gian theo quy định của UBND cấp tỉnh	- Chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường - Phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp huyện		Tháng 11/2021
15	Điểm c khoản 5 Điều 81	Phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý phải có thiết bị định vị đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, hoạt động theo tuyến đường và thời gian quy định của UBND cấp tỉnh			
16	Khoản 3 Điều 83	Chất thải nguy hại khi vận chuyển phải được lưu chứa và vận chuyển bằng thiết bị, phương tiện chuyển động phù hợp đến cơ sở xử lý chất thải. Phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại phải lắp đặt thiết bị định vị; hoạt động theo tuyến đường và thời gian theo quy định của UBND cấp tỉnh			

17	Điểm b, c và d khoản 5 Điều 86	- Lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trong trường hợp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải (điểm b khoản 5 Điều 86). - Lộ trình và chính sách hỗ trợ để tổ chức, hộ gia đình trong đô thị, khu dân cư tập trung xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi thải vào nguồn tiếp nhận trong trường hợp không bố trí được quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tại khu đô thị, khu dân cư tập trung đã hình thành trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành (điểm c khoản 5 Điều 86). - Lộ trình thực hiện và chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý tại chỗ nước thải sinh hoạt phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình, tại các khu dân cư không tập trung (điểm d khoản 5 Điều 86).	- Chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường - Phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp huyện	- Chủ trì: Sở Tài nguyên và môi trường - Phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp huyện - Chủ trì: Sở Tài nguyên và môi trường - Phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 11/2021 Tháng 11/2021 Tháng 11/2021
II.	**HĐND cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành Nghị quyết theo Quyết định số 343/QĐ-TTg 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ**				
1	Khoản 3 Điều 45 và khoản 4 Điều 169	Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của UBND cấp tỉnh và UBND cấp huyện theo quy định của pháp luật.		- Chủ trì: Sở Tài chính - Phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 11/2021

2	Khoản 4 Điều 169	Bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung một số điểm trong Mục IX - Phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc Phụ lục số 01 - Danh mục Phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 09/2017/QH14 và Luật số 23/2018/QH14		- Chủ trì: Sở Tài chính - Phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 11/2021